

Số: 07 /TB-UBND

Đà Nẵng, ngày 09 tháng 01 năm 2014

THÔNG BÁO

V/v điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo mức lương tối thiểu vùng
quy định tại Nghị định số 182/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013
của Chính phủ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

CTY QUẢN LÝ ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG

Số: 48
Ngày: 14.1.2014

ĐẾN

Chuyên: tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình xây;

Căn cứ Nghị định số 182/2012/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ về việc quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động;

Căn cứ Thông tư số 33/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 12 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động;

Căn cứ Quyết định số 04/2010/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2010 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định một số vấn đề về mua sắm, quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 5660/SXD-KTXD ngày 31 tháng 12 năm 2013 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 182/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ,

UBND thành phố thông báo điều chỉnh dự toán xây dựng công trình trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

I. Nội dung điều chỉnh:

1. Điều chỉnh chi phí nhân công, máy thi công, chi phí khác trong dự toán xây dựng công trình đối với khối lượng thi công từ ngày 01/01/2014 theo mức lương tối thiểu vùng II (2.400.000 đồng/tháng) quy định tại Nghị định số 182/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ.

2. Phương pháp điều chỉnh dự toán nhân công trong chi phí xây dựng đối với các bộ đơn giá đã được UBND thành phố công bố thực hiện như sau:

Dự toán xây dựng công trình, dự toán khảo sát xây dựng lập theo Bảng giá ca máy và thiết bị thi công và các Bộ đơn giá xây dựng công trình ban hành kèm

theo Công bố số 324/UBND-QLĐTư ngày 16/01/2008, Công bố số 325/UBND-QLĐTư ngày 16/01/2008 và Công bố số 326/UBND-QLĐTư ngày 16/01/2008 của UBND thành phố đã tính với mức lương tối thiểu là 450.000 đồng/tháng, cấp bậc tiền lương A1.8 ban hành kèm theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ được điều chỉnh như sau:

2.1. Điều chỉnh chi phí nhân công:

Chi phí nhân công trong dự toán chi phí xây dựng lập theo đơn giá xây dựng công trình ban hành kèm theo Công bố số 324/UBND-QLĐTư ngày 16/01/2008 của UBND thành phố được nhân với hệ số điều chỉnh ($K^{DC}NC$)=5,333 thay cho hệ số ($K^{DC}NC$)= 4,667 hiện đang áp dụng.

2.2. Điều chỉnh chi phí máy thi công:

Chi phí máy thi công trong dự toán chi phí xây dựng lập theo đơn giá xây dựng công trình ban hành kèm theo Công bố số 325/UBND-QLĐTư ngày 16/01/2008 của UBND thành phố được nhân với hệ số điều chỉnh ($K^{DC}MTC$)=1,50 thay cho hệ số ($K^{DC}MTC$)= 1,44 hiện đang áp dụng.

Về giá xăng, dầu làm cơ sở xác định hệ số điều chỉnh chi phí máy thi công ($K^{DC}MTC=1,50$) là giá xăng, dầu (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) tại thời điểm tháng 01 năm 2009, cụ thể:

- Giá xăng: 10.000 đồng/lít.
- Giá dầu: 9.955 đồng/lít.

2.3. Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí xây dựng bao gồm: Chi phí trực tiếp phí khác, chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước, thuế giá trị gia tăng, nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công theo quy định.

3. Một số khoản mục chi phí khác

3.1. Điều chỉnh chi phí nhân công trong dự toán khảo sát xây dựng lập theo đơn giá khảo sát xây dựng công trình ban hành kèm theo Công bố số 326/UBND-QLĐTư ngày 16/01/2008 của UBND thành phố được nhân với hệ số điều chỉnh ($K^{DC}NCKS$)=5,333 thay cho hệ số ($K^{DC}NCKS$)=4,667 hiện đang áp dụng.

3.2. Đối với dự toán được xác định trên cơ sở các Định mức dự toán xây dựng công trình: Công tác sửa chữa xây dựng công trình; Phần thí nghiệm vật liệu, cấu kiện và kết cấu xây dựng; Phần thí nghiệm điện đường dây, trạm biến áp và Phần lắp đặt máy và thiết bị công nghệ Công bố kèm theo các Văn bản số 1780/BXD-VP, số 1781/BXD-VP và số 1782/BXD-VP ngày 16/8/2007, số 1129/QĐ-BXD ngày 07/12/2009, số 1091/QĐ-BXD ngày 26/12/2011, số 1172/QĐ-BXD và số 1173/QĐ-BXD ngày 26/12/2012 của Bộ Xây dựng được áp dụng theo mức lương tối thiểu vùng II (2.400.000 đồng/tháng) quy định tại Nghị định số 182/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ.

3.3. Các khoản mục chi phí như Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, lập dự án và thiết kế công trình xây dựng được tính bằng tỷ lệ (%) theo công bố tại Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày 29/9/2009 của Bộ Xây dựng và theo quy định hiện hành có liên quan.

3.4. Một số chi phí khác tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán xây dựng công trình được tính theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

II. Quy định áp dụng đối với các công trình đang triển khai dở dang tính từ ngày 01/01/2014:

1. Những công trình, hạng mục công trình đã phê duyệt dự toán (dự toán chưa thực hiện áp dụng theo Thông báo này) mà chưa trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch đấu thầu thì chủ đầu tư tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung theo quy định trước khi trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch đấu thầu.

2. Những công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch đấu thầu nhưng chưa hoàn chỉnh thủ tục lựa chọn nhà thầu thì chủ đầu tư, ban quản lý dự án hướng dẫn nhà thầu tách riêng phần giá dự thầu tăng thêm do áp dụng việc điều chỉnh theo Thông báo này trong giá dự thầu khi tham gia đấu thầu; đồng thời chủ đầu tư thẩm định, phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung để làm cơ sở cho việc thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định.

3. Những công trình đang thi công dở dang, kể cả những công trình, hạng mục công trình bị chậm trễ tiến độ so với hợp đồng do khách quan, không do nhà thầu gây ra thì chủ đầu tư (không uỷ quyền cho ban quản lý dự án), ban quản lý dự án, nhà thầu xây dựng cùng với đơn vị tư vấn giám sát và các đơn vị có liên quan xác nhận khối lượng thực hiện kể từ ngày 01/01/2014 để chủ đầu tư tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung.

4. Trường hợp dự toán sau khi điều chỉnh, bổ sung vượt tổng mức đầu tư dự án được duyệt thì chủ đầu tư chủ trì, chỉ đạo ban quản lý dự án (nếu có) thực hiện việc bổ sung dự toán song song với việc lập hồ sơ điều chỉnh tổng mức đầu tư để thẩm định, phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư theo quy định.

5. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố về tính chính xác của khối lượng và dự toán điều chỉnh; thực hiện việc phê duyệt điều chỉnh dự toán và thực hiện các thủ tục thẩm định, phê duyệt kết quả trúng thầu bổ sung đúng thẩm quyền theo quy định hiện hành.

6. Các trường hợp khác, chủ đầu tư báo cáo Người quyết định đầu tư xem xét quyết định.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp gặp vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để chủ trì, tổng hợp đề xuất UBND thành phố xem xét giải quyết theo quy định. /

Nơi nhận:

- TT HĐND TP (b/cáo);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND TP;
- Chánh VP, các PCVP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành;
- Kho bạc Nhà nước ĐN;
- UBND các quận, huyện;
- Các Chủ đầu tư, các BQL dự án;
- Lưu VT, QLĐT (A.Hùng).



Văn Hữu Chiến